

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 649/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Sử Thị H, sinh năm 1987;

2. Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1981;

Cùng cư trú: Tổ B, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, bà Sử Thị H và ông K cùng nộp đơn yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung”. Quá trình vận động hòa giải, bà H và ông K thống nhất không hòa giải đoàn tụ; Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn vào ngày 17/4/2024. Ông K, bà H cùng cư trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai và đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự; Do đó, đơn yêu cầu của ông K, bà H được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung đơn yêu cầu:

Bà Sử Thị H và ông Nguyễn Quốc K chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 96/2013, quyển số I1/2013 ngày 18/4/2013. Bà H và ông K xác định 02 con chung là cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày 19/07/2013 và cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 25/02/2017. Ông K và bà H thỏa thuận giao cháu T1 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu C cho bà

H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời cả hai không cấp dưỡng nuôi con chung. Bà H, ông K xác định tài sản chung tự thoả thuận, xác định nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chung sống bà H, ông K thừa nhận hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc. Bà H, ông K xác định tình cảm không còn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ mà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con chung.

Xét thấy bà H, ông K thực sự tự nguyện ly hôn, đã thoả thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; sự thoả thuận của bà H, ông K đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và của con chung; do đó, đủ cơ sở để Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa chấp nhận đơn yêu cầu của bà H, ông K.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Sử Thị H và ông Nguyễn Quốc K.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc T, sinh ngày 19/07/2013 cho ông Nguyễn Quốc K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 25/02/2017 cho bà Sử Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời cả hai không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông K, bà H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông K và bà H xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông K và bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Sử Thị H và ông Nguyễn Quốc K mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà bà Sử Thị H, ông Nguyễn Quốc K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002907 ngày 19/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà H, ông K đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THADS cùng cấp;
- UBND phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Bảo